

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế thực hiện dân chủ
trong hoạt động cơ quan Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2019

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 15/03/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ĐắkNông về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị CBCCNLD năm 2019 của cơ quan Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng TCCB-TC, Sở Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2019”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 02/QĐ-SGDĐT ngày 01/01/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, Chánh Văn Phòng, Trưởng các phòng ban thuộc Sở, Trưởng các tổ chức, đoàn thể, cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu VT, TCCB.



Nguyễn Văn Toàn



QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2019

(Kèm theo quyết định số 1653 /QĐ ngày 23/12/2018
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo.

Các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan

1. Tuân thủ sự lãnh đạo của Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, người lao động và nâng cao trách nhiệm của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước.

3. Phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.

Điều 3. Yêu cầu của việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan

1. Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tôn trọng, bảo đảm các quyền dân chủ của cán bộ, công chức, người lao động tại cơ quan; quyền dân chủ được thực hiện trong khuôn khổ pháp luật thông qua quy chế dân chủ của cơ quan. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy cơ quan; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và của các tổ chức, đoàn thể của cơ quan.

2. Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của cán bộ, công chức, người lao động.

3. Dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật, gương mẫu tuân thủ pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật,

xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, người lao động và quyền làm chủ của nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan.

CHƯƠNG II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ CƠ QUAN

MỤC 1: TRÁCH NHIỆM CỦA GIÁM ĐỐC VÀ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 4. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Thực hiện dân chủ trong quản lý điều hành mọi hoạt động của cơ quan Văn phòng Sở; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động của cơ quan.

2. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ, hàng tháng, hàng quý, học kỳ và năm học để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của cơ quan. Cuối năm, tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của cơ quan tại hội nghị cán bộ, công chức, người lao động.

3. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, công chức, người lao động. Khi cán bộ, công chức, người lao động đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì sẽ bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

4. Ban hành quy chế quản lý trang thiết bị làm việc trong cơ quan bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp; thực hiện đầy đủ các quy định về công khai tài chính. Thực hiện việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các tài sản của cơ quan theo đúng quy định của pháp luật.

5. Thông báo công khai cho cán bộ, công chức, người lao động biết những việc được quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

6. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong cơ quan thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

7. Phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan tổ chức đối thoại; tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, người lao động mỗi năm một lần theo quy định của Nhà nước.

8. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong cơ quan quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật.

9. Xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, công chức, người lao động và kiến nghị của Ban Thanh

tra nhân dân, tổ chức công đoàn; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

10. Kịp thời xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan và người có hành vi trả thù, trù dập cán bộ, công chức, người lao động khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của cơ quan; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, văn hóa công sở, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Phó Giám đốc phụ trách trực tiếp và trước Giám đốc Sở về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thi hành công vụ, cán bộ, công chức, người lao động được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền. Cán bộ, công chức, người lao động được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật, được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện tự phê bình và phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ cơ quan đoàn kết, trong sạch, vững mạnh.

4. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án, kế hoạch... của cơ quan khi được yêu cầu.

5. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của cơ quan.

MỤC 2: NHỮNG VIỆC PHẢI CÔNG KHAI ĐỂ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC BIẾT

Điều 6. Những việc phải công khai

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan.

2. Kế hoạch công tác năm, quý, tháng, tuần của cơ quan trong từng năm.

3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan; tài sản, trang thiết bị của cơ quan; kết quả kiểm toán.

4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của công chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công

chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, người lao động; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan.

5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan.

7. Các nội quy, quy chế của cơ quan.

8. Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu cơ quan đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, người lao động quy định tại Điều 8 của Quy chế này.

9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan.

Điều 7. Hình thức và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, cơ quan áp dụng một, một số hoặc cả 3 hình thức công khai sau đây:

- a. Thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, người lao động cơ quan;
- b. Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ, công chức, người lao động;
- c. Thông báo cho người phụ trách các bộ phận của cơ quan và yêu cầu họ thông báo đến cán bộ, công chức, người lao động làm việc trong các bộ phận đó;

2. Thời hạn công khai: chậm nhất là 03 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của cơ quan, đơn vị thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

MỤC 3: NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA Ý KIẾN, NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH

Điều 8. Những việc cán bộ, công chức, người lao động tham gia ý kiến

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan.

2. Kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan.

3. Tổ chức phong trào thi đua của cơ quan.

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan.

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân.

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, người lao động; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, lao động.

7. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, người lao động.

8. Các nội quy, quy chế của cơ quan.

Điều 9. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, cơ quan áp dụng một trong ba hình thức tham gia ý kiến sau đây:

1. Cán bộ, công chức, người lao động tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với người đứng đầu cơ quan.

2. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, người lao động của cơ quan.

3. Gửi dự thảo văn bản đề cán bộ, công chức, người lao động tham gia ý kiến.

MỤC 4: NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 10. Những việc cán bộ, công chức, người lao động giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan.

2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của cơ quan.

3. Thực hiện các nội quy, quy chế của cơ quan.

4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan.

Điều 11. Hình thức giám sát, kiểm tra

Cơ quan tổ chức đề cán bộ, công chức, người lao động giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan.

2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của cơ quan.

3. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, người lao động hằng năm của cơ quan.

MỤC 5: TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, ĐOÀN THỂ TRONG CƠ QUAN

Điều 12. Trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan

Người đứng đầu các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan là người đại diện cho tổ chức, đoàn thể đó có trách nhiệm thực hiện các nội dung:

1. Phối hợp với cơ quan trong việc tham gia xây dựng, phối hợp tổ chức, thực hiện và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan.

2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức, đoàn thể, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan.

3. Ban Thanh tra Nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm Quy chế dân chủ trong cơ quan, báo cáo Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan để đề nghị Giám đốc giải quyết. Hoám đốc không giải quyết được thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền trong ngành giáo dục theo phân cấp quản lý để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Quy chế này được xem xét, sửa đổi bổ sung theo Nghị quyết của Hội nghị cán bộ, công chức, người lao động hàng năm.

- Các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong cơ quan thực hiện tốt Quy chế này sẽ được khen thưởng, vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

- Lãnh đạo Sở có nhiệm vụ thực hiện và chỉ đạo thực hiện những quy định trong Quy chế này phù hợp thực tế của cơ quan.

- Quy chế này đã được biểu quyết thông qua tại Hội nghị cán bộ, công chức cơ quan Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 24/12/2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành./.
